

# CHƯƠNG 10

## Gồm có:

1. Vị Mục Tử nhân lành (10,1-21).
2. Chúa Giêsu xưng mình là Con Thiên Chúa (10,22-42).

## Vị Mục Tử nhân lành 10,1-21

<sup>(1)</sup>"Thật, tôi bảo thật các ông: Ai không đi qua cửa mà vào ràn chiên, nhưng trèo qua lối khác mà vào, người ấy là kẻ trộm, kẻ cướp. <sup>(2)</sup>Còn ai đi qua cửa mà vào, người ấy là mục tử. <sup>(3)</sup>Người giữ cửa mở cho anh ta vào, và chiên nghe tiếng của anh; anh gọi tên từng con, rồi dẫn chúng ra. <sup>(4)</sup>Khi đã cho chiên ra hết, anh ta đi trước và chiên đi theo sau, vì chúng nhận biết tiếng của anh. <sup>(5)</sup>Chúng sẽ không theo người lạ, nhưng sẽ chạy trốn, vì chúng không nhận biết tiếng người lạ". <sup>(6)</sup>Đức Giêsu kể cho họ nghe dụ ngôn đó. Nhưng họ không hiểu những điều người nói với họ.

<sup>(7)</sup>Vậy, Đức Giêsu lại nói: "Thật, tôi bảo thật các ông: Tôi là cửa cho chiên ra vào. <sup>(8)</sup>Mọi kẻ đến trước tôi đều là trộm cướp; nhưng chiên đã không theo họ. <sup>(9)</sup>Tôi là cửa. Ai qua tôi mà vào thì sẽ được cứu. Người ấy sẽ ra vào và gặp được đồng cỏ. <sup>(10)</sup>Kẻ trộm chỉ đến để ăn trộm, giết hại và phá hủy. Phần tôi, tôi đến để cho chiên được sống và sống dồi dào.

<sup>(11)</sup>Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Mục Tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho chiên. <sup>(12)</sup>Người làm thuê, vì không phải là mục tử, và vì chiên không thuộc về anh, nên khi thấy sói đến, anh bỏ chiên mà chạy. Sói vô lấy chiên và làm cho chiên tán loạn, <sup>(13)</sup>vì anh ta là kẻ làm thuê và không thiết gì đến chiên.

<sup>(14)</sup>Tôi chính là Mục Tử nhân lành. Tôi biết các chiên của tôi và chiên của tôi biết tôi, <sup>(15)</sup>như Chúa Cha biết tôi và tôi biết Chúa Cha, và tôi hy sinh mạng sống mình cho chiên.

<sup>(16)</sup>Tôi còn có những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đoàn chiên và một mục tử.

<sup>(17)</sup>Sở dĩ Chúa Cha yêu mến tôi, là vì tôi hy sinh mạng sống mình để rồi lấy lại. <sup>(18)</sup>Mạng sống của tôi, không ai lấy được, nhưng chính tôi tự ý hy sinh mạng sống mình. Tôi có quyền hy sinh và có quyền lấy lại mạng sống ấy. Đó là mệnh lệnh của Cha tôi mà tôi đã nhận được.

<sup>(19)</sup>Người Do Thái lại chia rẽ nhau vì những lời đó. <sup>(20)</sup>Nhiều người trong nhóm họ nói: "Ông ấy bị quỷ ám và điên khùng rồi! Nghe ông ấy làm gì?" <sup>(21)</sup>Kẻ khác bảo: "Người bị quỷ ám đâu có nói được như vậy! Quỷ có thể mở mắt cho người mù được sao?"

## Giải thích

### I. Người mục tử

Mục tử là một hình ảnh quen thuộc đối với dân Israel cả trong thời kỳ họ còn sống nghề du mục lẫn trong thời kỳ họ đã định cư: thời du mục thì họ chuyên chăn nuôi; đến thời định cư hẳn trong xứ Palestin thì tuy họ đã chuyển sang nghề nông nhưng vẫn còn giữ nghề chăn nuôi.

Trong chăn nuôi, vai trò và nhiệm vụ của mục tử rất quan trọng và khó khăn:

- Không chỉ nuôi vài ba con chiên mà cả đàn lên tới mấy trăm hoặc vài ngàn con.

- Muốn nuôi sống một đàn chiên đông như thế, mục tử phải tìm những đồng cỏ lớn, phải có kế hoạch khi đàn chiên ăn hết đồng cỏ này thì phải dẫn chúng tới đồng cỏ khác ngay; phải chọn những chỗ vừa có cỏ xanh vừa có bóng mát vừa có nước uống. Thí dụ: Đầy tớ của Lot và của Abraham dành nhau những đồng cỏ và giếng nước (x. St 13,1-9).

- Ngoài ra mục tử còn phải bảo vệ chiên khỏi những nguy hiểm thường xuyên đe dọa như trộm cướp và thú dữ. Có khi mục tử phải chiến đấu đến bị thương hoặc bị chết để bảo vệ chiên.

## **II. Mục tử xấu**

### **1. Đặc tính**

Họ còn được gọi là kẻ lạ mặt, trộm cướp hay chặn thuê. Họ có những đặc tính sau:

- Họ không đi qua cửa nhưng trèo qua lối khác (10,1).
- Chiên không nghe, không quen tiếng họ và không theo họ (10,5.8.12).
- Họ đến để cướp và huỷ diệt (10,10): Họ không lo lắng cho chiên (10,13) và khi gặp nguy hiểm thì bỏ trốn (10,12).

### **2. Hình ảnh tiêu biểu**

Mục tử xấu chính là giới lãnh đạo Do Thái, và tiêu biểu là những người Pharisêu đang chống đối Chúa Giêsu. Họ có trách nhiệm lo cho đàn chiên của Chúa là dân Israel, nhưng họ chỉ lo cho chính mình, thậm chí họ còn bắt nạt chiên của Chúa. Họ chính là kẻ chặn thuê, là kẻ cướp.

## **III. Mục tử tốt**

### **1. Đặc tính**

Người mục tử tốt là:

- Người đi vào lối cửa chính (10,2).
- Chiên nhận biết tiếng của họ và họ biết từng con chiên (10,3.5).
- Là người luôn bảo vệ chiên khi chiên gặp nguy hiểm, sẵn sàng hy sinh mạng sống để chiên được sống (10,11.15).
- Là người giúp cho chiên sống sung mãn: Đi trước để dẫn chiên đến đồng cỏ xanh tươi, suối nước trong lành (10,3-4.9).
- Là người tìm kiếm những chiên thất lạc, chiên còn ở ngoài đàn để đàn chiên được sum vầy (10,16).

### **2. Hình ảnh tiêu biểu**

Mục tử tốt chính là Chúa Giêsu như chính Ngài nói: "*Ta chính là mục tử nhân lành*" (10,11.14). Thật vậy, Chúa Giêsu chính là mục tử nhân lành:

- Vì Người biết chiên và chiên biết Ngài: "*Tôi biết chiên của tôi và chiên của tôi biết tôi*" (10,14).
- Vì Ngài chính là "*cửa*" để dẫn chiên đến sự sống và "*gặp được đồng cỏ xanh tươi*" (10,9). Là cửa chuồng, nghĩa là qua Ngài, con người đến nơi an toàn và hạnh phúc. Đó là sự sống đời đời vì Chúa Giêsu là con đường và là sự sống. Ngài "*đến để cho chiên được sống và sống đời đời*" (10,10).

- Vì Ngài luôn bảo vệ chiên khi chiên gặp nguy hiểm. Đúng vậy, khi bị bắt, Ngài nói với quân lính: *"Tôi đã bảo các anh là chính tôi đây. Vậy, nếu các anh tìm bắt tôi, thì hãy để cho những người này đi"* (18,8).

- Vì Ngài sẵn sàng hy sinh mạng sống vì đàn chiên: *"Tôi chính là mục tử nhân lành. Mục tử nhân lành hy sinh mạng sống mình cho chiên"* (10,11.15).

- Vì Ngài luôn tìm kiếm chiên thất lạc và chiên ngoài đàn để đưa chúng trở về: *"Tôi còn những chiên khác không thuộc ràn này. Tôi cũng phải đưa chúng về. Chúng sẽ nghe tiếng tôi. Và sẽ chỉ có một đàn chiên và một mục tử"* (10,16). Thật vậy, suốt những năm rao giảng, Ngài không ngừng tìm kiếm những chiên thất lạc như Mátthêu, Giakêu, người phụ nữ Samari...

## **V. Chia rẽ (10,19-21)**

Sau những lời của Chúa Giêsu, đám đông chia thành hai nhóm với hai phản ứng khác nhau:

### **1. Phản ứng tiêu cực**

Họ không đón nhận và cho rằng: *"Ông ấy bị quỷ ám và điên khùng rồi! Nghe ông ấy làm gì?"* (10,20).

### **2. Phản ứng tích cực**

Một số khác phản bác lại nhóm trên và đón nhận Chúa Giêsu. Họ nói: *"Người bị quỷ ám đâu có nói được như vậy! Quỷ có thể mở mắt cho người mù được sao?"* (10,21). Họ ám chỉ đến phép lạ mà Chúa Giêsu chữa cho anh mù vừa được nói trước kia.

## **Bài học**

1. Chúa Giêsu là cánh cửa luôn mở ra để chiên được vào nguồn sự sống, nghĩa là Ngài là con đường dẫn đến sự sống.

Tôi có tin và đi vào cánh cửa đó để được sự sống đời đời không? Hay tôi tìm cho mình con đường khác?

2. Chúa Giêsu là cánh cửa luôn mở để cho mọi người vào nguồn tình yêu.

Tôi có phải là cánh cửa để mời gọi người khác đến với Chúa không? Hay cánh cửa lòng tôi luôn khép kín?

3. Chúa Giêsu là mục tử nhân lành, đến cho chiên được sống và sống dồi dào. Ngài muốn đồng hành với từng người chúng ta.

Khi chúng ta cố gắng tự sống cuộc đời mình, đời sống quá là khó khăn, buồn thảm và chán nản. Nhưng khi chúng ta cùng đi với Chúa Giêsu, biết Ngài hiện diện trong cuộc sống của chúng ta, cuộc đời chúng ta sẽ có một sinh lực mới, một đời sống dư dật, sung mãn. Chỉ khi nào chúng ta sống với Chúa Giêsu, đời sống chúng ta mới thực sự đáng sống, mới bắt đầu sống với ý nghĩa đích thực của nó.

4. Chúa Giêsu đã hiến mạng sống để cho chiên được sống và sống dồi dào. Nhưng hôm nay có không ít mục tử không dám dấn thân và hiến thân cho đoàn chiên.

- Hãy cầu xin Chúa cách đặc biệt cho các vị mục tử này. Xin Chúa ban cho Giáo hội nhiều mục tử như lòng Chúa mong ước, nghĩa là mục tử nhân lành.

## **Chúa Giêsu xưng mình là Con Thiên Chúa 10,22-42**

<sup>(22)</sup>Khi ấy, ở Giêrusalem, người ta đang mừng lễ Cung Hiến Đền Thờ. Bấy giờ là mùa đông. <sup>(23)</sup>Đức Giêsu đi đi lại lại trong Đền Thờ, tại hành lang Salômon.

<sup>(24)</sup>Người Do Thái vây quanh Đức Giêsu và nói: "Ông còn để lòng trí chúng tôi phải thắc mắc cho đến bao giờ? nếu ông là Đấng Kitô, thì xin nói công khai cho chúng tôi biết".

<sup>(25)</sup>Đức Giêsu đáp: "Tôi đã nói với các ông rồi mà các ông không tin. Những việc tôi làm nhân danh Cha tôi, những việc đó làm chứng cho tôi. <sup>(26)</sup>Nhưng các ông không tin, vì các ông không thuộc về đoàn chiên của tôi. <sup>(27)</sup>Chiên của tôi thì nghe tiếng tôi; tôi biết chúng và chúng theo tôi. <sup>(28)</sup>Tôi ban cho chúng sự sống đời đời; không bao giờ chúng phải diệt vong và không ai cướp được chúng khỏi tay tôi.

<sup>(29)</sup>Cha tôi, Đấng đã ban chúng cho tôi, thì lớn hơn tất cả, và không ai cướp được chúng khỏi tay Chúa Cha. <sup>(30)</sup>Tôi và Chúa Cha là một".

<sup>(31)</sup>Người Do Thái lại lấy đá để ném Đức Giêsu.

<sup>(32)</sup>Người bảo họ: "Tôi đã cho các ông thấy nhiều việc tốt đẹp Chúa Cha đã giao cho tôi làm; vì việc nào mà các ông ném đá tôi?"

<sup>(33)</sup>Người Do Thái đáp: "Chúng tôi ném đá ông, không phải vì một việc tốt đẹp, nhưng vì một lời nói phạm thượng: ông là người phạm mà lại tự cho mình là Thiên Chúa".

<sup>(34)</sup>Đức Giêsu bảo họ: "Trong Lê Luật các ông, đã chẳng có chép lời này sao: 'Ta đã phán: các người là những bậc thân thánh'? <sup>(35)</sup>Nếu Lê Luật gọi những kẻ được Thiên Chúa ngỏ lời là những bậc thân thánh, mà lời Kinh Thánh không thể bị hủy bỏ, <sup>(36)</sup>thì tôi là người Chúa Cha đã thánh hiến và sai đến thế gian, làm sao các ông lại bảo tôi: 'Ông nói phạm thượng!' vì tôi đã nói: 'Tôi là Con Thiên Chúa'?"

<sup>(37)</sup>Nếu tôi không làm các việc của Cha tôi, thì các ông đừng tin tôi. <sup>(38)</sup>Còn nếu tôi làm các việc đó, thì dù các ông không tin tôi, ít ra cũng hãy tin vào các việc đó. Như vậy, các ông sẽ biết và ngày càng biết thêm rằng Chúa Cha ở trong tôi và tôi ở trong Chúa Cha".

<sup>(39)</sup>Bấy giờ họ lại tìm cách bắt Người, nhưng Người đã thoát khỏi tay họ.

<sup>(40)</sup>Đức Giêsu lại ra đi, sang bên kia sông Giordan, đến chỗ trước kia ông Gioan đã làm phép rửa, và Người ở lại đó. <sup>(41)</sup>Nhiều người đến gặp Đức Giêsu. Họ bảo nhau: "Ông Gioan đã không làm một dấu lạ nào cả, nhưng mọi điều ông ấy nói về người này đều đúng". <sup>(42)</sup>Ở đó, nhiều người đã tin vào Đức Giêsu.

### **Giải thích**

#### **I. Bối cảnh: Lễ Cung Hiến (10,22)**

Lễ này được cử hành vào ngày 25 tháng 12, còn gọi là tháng Kisleu của người Do Thái.

Lễ này bắt nguồn từ thời Macabê. Vua Antiôchus của đế quốc Hy Lạp-Syri chiếm Giêrusalem, xúc phạm và làm tục hoá đền thờ (167-164). Anh em nhà Macabê đã khởi nghĩa và sau một thời gian chiến đấu họ đã chiến thắng và chiếm lại đền thờ. Sau khi chiến thắng, họ đã cử hành nghi lễ thánh hiến lại đền thờ Giêrusalem. Vì vậy, lễ cung hiến là lễ kỷ niệm biến cố ấy.

#### **II. Chất vấn của người Do Thái (10,23-24)**

Người Do Thái hỏi Chúa Giêsu: "Ông còn để lòng trí chúng tôi thắc mắc cho đến bao giờ? Nếu ông là Đấng Kitô, thì xin nói công khai cho chúng tôi biết". Họ muốn:

- Chúa Giêsu nói cách công khai.

- Vấn đề họ muốn biết: "*Chúa Giêsu có phải là Đấng Kitô không?*". Thực ra họ muốn biết Đấng Kitô theo ý nghĩa của họ là Đấng Kitô chính trị, đến lãnh đạo họ chống lại đế quốc Rôma.

### III. Trả lời của Chúa Giêsu (10,25-39)

Câu trả lời của Chúa Giêsu có hai phần:

#### 1. Chúa Giêsu là Đấng Kitô (10,25-30)

##### a. Ngài đã từng nói

- Chúa Giêsu đã nói về chính mình rất nhiều lần bằng chính lời Ngài nói và các việc Ngài làm, nhất là các phép lạ: "*Việc tôi làm nhân danh Cha tôi, những việc đó làm chứng cho tôi*" (10,25).

- Nhưng những người Do Thái không tin: "*Tôi đã nói với các ông rồi mà các ông không tin*" (10,25). Lý do họ không tin vì "*các ông không thuộc về đoàn chiên của tôi*" (10,26). Họ bị đui mù trong tâm hồn.

##### b. Là Đấng Kitô và là Thiên Chúa

Chúa Giêsu là Đấng Kitô nhưng không theo khuôn mẫu mà người Do Thái mong đợi. Ngài là "*mục tử*" theo ý của Thiên Chúa, Đấng đến bảo vệ chiên để "*không ai cướp được chúng khỏi tay tôi*" (10,29) và "*ban cho chúng sự sống đời đời*" (10,28). Chúa Giêsu không chỉ là Đấng Kitô, mà Ngài còn là Thiên Chúa: "*Tôi và Cha tôi là một*" (10,30).

#### 2. Chúa Giêsu là Con Thiên Chúa (10,31-39)

##### a. Phản ứng của người Do Thái (10,31.33)

- Họ lấy đá ném Chúa Giêsu.

- Lý do: Vì họ cho rằng Chúa Giêsu phạm thượng, cho mình ngang hàng với Thiên Chúa khi nói rằng: "*Tôi và Cha tôi là một*" (10,30).

##### b. Chúa Giêsu trả lời (10,32.34-38)

- *Lấy thí dụ trong Cựu Ước*: Đó là Thánh vịnh 82,6. Thánh vịnh này nói đến các vị thẩm phán bất công. Mặc dù họ là những thẩm phán bất công mà vẫn được gọi là "*bạc thần thánh*" (Ga 10,34) thì huông hồ là Chúa Giêsu, Đấng đến từ Thiên Chúa, nói lời Thiên Chúa và nói về Thiên Chúa. Vậy có phạm thượng chăng khi Ngài nói: "*Tôi là Con Thiên Chúa*" (10,36).

- *Mời gọi*: Trước đây, nhiều người đã từng tán phục những việc làm của Chúa Giêsu và họ công nhận đó là việc đến từ Thiên Chúa: "*Xưa nay chưa hề nghe nói có ai đã mở mắt cho người mù từ lúc mới sinh. Nếu không phải là người bởi Thiên Chúa mà đến, thì ông ta chẳng làm được gì*" (9,33). Bây giờ Chúa Giêsu mời gọi họ hãy nhìn vào các việc mà Ngài đã làm nhân danh Chúa Cha để nhận biết rõ về Ngài: "*Nếu tôi làm những việc đó, thì dù các ông không tin tôi, ít ra cũng hãy tin các việc đó. Như vậy, các ông sẽ biết và ngày càng biết thêm rằng Chúa Cha ở trong tôi và tôi ở trong Chúa Cha*" (10,38).

*Kết quả*: Người Do Thái vẫn cứng tin và "*họ tìm cách bắt Người*" (10,39).

### IV. Lánh nạn (10,40-42)

#### 1. Chúa Giêsu (10,40)

Vì người ta tìm cách bắt Chúa Giêsu nên Ngài lánh sang bên kia sông Giođan. Ngài rút lui không phải vì hèn nhát, sợ sệt nhưng "*giờ Người chưa đến*".

## 2. Đám đông (10,41-42)

- Họ đến gặp Chúa Giêsu.

- Họ nhận ra những gì Gioan Tẩy Giả nói về Chúa Giêsu đều đúng: "*Ông Gioan đã không làm một dấu lạ nào cả, nhưng mọi điều ông ấy nói về người này đều đúng*" (10,41).

- Kết quả: "*Nhiều người đã tin vào Chúa Giêsu*" (10,42). Thái độ này trái ngược với thái độ cứng tin của nhiều người Do Thái trước đây.

### Bài học

1. Người Do Thái tìm nơi Chúa Giêsu một Đấng Kitô theo ý muốn của họ. Khi Chúa Giêsu không đáp ứng theo nhu cầu của họ thì họ chống đối và phủ nhận Ngài, cả những việc tốt đẹp Ngài đã làm.

Đến với Chúa, không phải chúng ta bắt Chúa làm theo ý của chúng ta, mà ngược lại, là chúng ta phải tìm hiểu ý Chúa để chúng ta làm theo vì chỉ có Chúa mới có lời ban sự sống đời đời.

2. Nhiều người Do Thái không tin Chúa Giêsu vì họ không thuộc về đàn chiên của Ngài. Chiên của Ngài thì phải nghe, hiểu tiếng của Ngài và đi theo Ngài.

Chúng ta đang ở trong Giáo hội nhưng chưa chắc chúng ta đã là chiên của Chúa. Khi chúng ta không nghe lời của Chúa, không hiểu tiếng của Người và không đi theo Người là chúng ta đang ở ngoài đàn. Xin Chúa giúp chúng ta mỗi ngày trở nên "**chiên thật**" của Chúa, là biết nhận ra tiếng Chúa và đi theo Chúa.